THÍM HAI-NHÂN DUYÊN TỪ VÔ LƯỢNG KIẾP

(nhân rằm tháng giêng, ngày giỗ thím Hai, người thân đặc biệt của gia đình. Cả nhà luôn thương nhớ thím)

Một buổi trưa năm 1961, thím Tư Cúp, bạn thân của mạ, ở phía sau lưng nhà, đi bán cá từ chợ Dalat về. Thím dắt theo một người đàn bà trên 40 tuổi, dáng người cân đối, mặc áo dài, quấn khăn quanh vai, mang dép thấp. Người đàn bà có khuôn mặt thuần hậu dễ nhìn, mái tóc búi cao, gắn chặt bằng chiếc móc ráy tai:

-Đây là bà Hai, người Huế với mình. Người ta khen bà thật thà và siêng năng.

Người đàn bà đó chính là thím Hai. Thím bước vào nhà tôi thật giản đơn nhưng ở lại đến ngày về cõi hư vô. Thím có gia đình nhưng không con; chồng mất, cha mẹ cũng qua đời nên buồn bỏ xứ đi làm xa. Nói chuyện với mạ xong, thím xách va li vào căn phòng nhỏ phía sau và nhận công việc của mình: trông coi Cẩn, đứa con thứ 10 của gia đình. Vì thím Tư Cúp dẫn đến nên chúng tôi gọi Thím Hai thay cho những danh xưng khác như o Con, o Xuân hay chị Năm, chị Huệ…

Bồng Cẩn trên tay, thím Hai thương ngay đứa bé 4 tháng tuổi, kháu khỉnh, đĩnh đạc, khôi ngô, nụ cười tươi, dễ ăn, ít khóc. Thím quyến luyến Cẩn như có nhân duyên từ nhiều kiếp trước. Thím dành thời gian chăm chút Cẩn đến 2 năm; sau đó Sâm rồi Phương đến Hoành ra đời. Thím chào đón những đứa trẻ mới sinh thong dong, không tất bật.

Mặc dù thím Hai biết chữ đủ để đọc cuốn Kinh Nhật Tụng khi đến chùa nhưng kinh nghiệm nuôi trẻ em của thím đáng ngạc nhiên: buổi sáng và tối, thím cho các bình sữa vào nồi nấu sôi để khử trùng; thím nấu cháo khoai tây, cà rốt, thịt nạc: đứa ăn bột thím cho vào chiếc xay tay tán nhuyễn; đứa ăn cháo để nguyên; đứa ăn cơm được múc một tô khoai thịt làm canh, trước khi đổ gạo vào.

Trong túi áo của thím có chai dầu Nhị Thiên Đường, đầu giường là dầu khuynh diệp của bác sĩ Tín, dầu tràm ở Huế gởi vô. Mỗi tối sau khi rửa ráy, thay quần áo cho các em, thím bôi dầu vào lòng bàn chân, ngực và nách. Ngoài chiếc áo len kín ngực, các em được mang tất, đội mũ len nên không bị sưng phổi, ho hen, tiêu chảy… như những trẻ em khác. Sâm bị đau tim bẩm sinh, làn da phập phồng theo nhịp đập trái tim nhờ thím chăm sóc kỹ nên bình an đến ngày nay.

Ngoài việc nuôi dạy 4 đứa nhỏ với tình cảm đặc biệt, thím chăm chút từng người trong nhà theo cách riêng của mình. Chỉ cần thoáng qua, thím dặn dò:

-Chị Năm nè, áo của thầy nhớ vò cổ cho kỹ; vò tay chứ đừng lấy bàn chải chà mà mau rách.

-Cá kho bỏ ít ớt thôi, cay lắm. Mấy nhỏ ăn không được.

Thím san sẻ với mạ công việc nuôi nấng các em; đỡ gánh nặng lúc lò phở mới thành lập ra: xắc phở, xay bột, gánh đi bán, tiện tặn không hao phí nguyện liệu. Thím gắn bó với mạ trong nỗi khó khăn sau 75 khi ba và đứa lớn thất nghiệp; đứa nhỏ bỏ học đi kiếm ăn. Thím chứng kiến sự lớn lên; cảm thông sự thành đạt hay thất bát của chúng tôi.

Thuở nhỏ, tôi hay lân la quanh thím, khi xin chút trầu cau tập nhai thử, lúc lấy vỏ cau khô chà trắng răng. Tôi ngồi cạnh nghe thím ru các em ngủ bằng những câu chuyện cổ tích hay chuyện nhà Phật dạy người như Mục Liên Thanh Đề, trầu cau, ăn khế trả vàng…Tới bữa cơm, thím nhắc:

-Ăn cơm phải vét cho sạch. Không được để cơm mứa. Mang tội đó.

Thím dặn:

-Không được nói láo. Không được ăn trộm dù tiền của ai. Mang tội đó.

Giáo lý đạo Phật được truyền đơn giản nhưng hiệu nghiệm nên đám em trai tôi không có những trò nghịch ngợm tai quái với người hay thú vật.

Buổi sáng, trời Dalạt lạnh thấu xương, sương mù mịt mờ, khi cần học bài thi, tôi dặn:

-Thím Hai! Mai kêu con dậy sớm.

Hai thím cháu cùng nhau qua lò làm bánh phở. Tôi lui cui đánh răng, rửa mặt trong khi thím nhen lò phở để nước sôi đều khi thợ vào tráng, bánh sẽ ngon. Lửa đỏ, thím Hai để chiếc bao tải đựng gạo bằng vải bố sát thân lò. Tôi ngồi tựa lưng cho ấm, học bài, nhìn thím cho máy chạy. Tiếng cối xay bột, ánh lửa ấm áp, thấp thoáng bóng thím Hai đi tới đi lui. Cảnh này thanh bình êm ái này xảy ra rất nhiều năm. Khi tôi đậu tú tài, thím là người mừng nhất;

-Không uổng công thím kêu con dậy sớm học bài.

Chúng tôi lớn lên. Kẻ đi lấy chồng, người lấy vợ, đứa đi học Sài Gòn, lập nghiệp nơi xa. Chúng tôi lần lượt rời gia đình; còn lại thím Hai ở lại nhà. Thím gắn bó với ba mạ đến tận 28 năm. Chị Trang hay gởi quà về biếu xén nhưng niềm vui nhất của thím được ba mời đi họ đón con dâu, vợ Cẩn, về nhà lạy gia tiên

"Niềm vui ít ỏi mà tôi mang lại cho Thím, làm Thím vui, hạnh phúc và hãnh diện nhất chắc là lần tôi lấy vợ. Tôi có tâm sự với ba mạ trước ngày cưới, khi ba tôi lên 1 danh sách người được sang nhà gái rước dâu. Và khi Ba tôi nói:

-Thím Hai chuẩn bị áo dài ngày mai đi cưới vợ cho nó hỉ!

Không thể diễn tả nỗi hạnh phúc, rạng rỡ của Thím khi ba mạ tôi đã mặc nhiên công nhận tôi là 1 đứa con đặc biệt của Thím. Mà đã là Mẹ thì ngày trọng đại, đáng nhớ của con thì không thể không có mặt. Đó cũng là niềm an ủi cho riêng tôi, khi tôi thể hiện được lòng biết ơn của mình đối với Thím trong suốt quãng đời dài Thím sống cùng tôi.(Trích" Người mẹ thứ hai". Phạm Gia Cẩn)"

Thím Hai theo dõi cuộc sống độc thân của tôi rất lâu, thím sốt ruột mong tôi có bạn trai nhưng khi tôi lập gia đình, thím là người khóc tiễn tôi về nhà chồng vì sợ tôi khổ trong thời bao cấp. Tôi mang thai ốm nghén; thím đứng đầu ngõ chờ tôi đi dạy ngang qua:

-Thím có luộc cho con miếng thịt heo, trưa con ghé qua ăn nghe.

-Có mấy cái trứng gà con mang về, chín rồi đó.

Sau năm 75, lò phở đun bằng củi. Buổi tối, thím khoèo lớp than đỏ dội nước cho tắt, sáng sớm thím sàn lấy những hòn than to đóng vào bao và nhắn tôi đem về dùng. Ngẫm lại cuộc đời, tôi may mắn được nhận sự chăm chút của thím Hai bởi nghiệm lại những người để ý lo lắng cho tôi đếm chưa đầy một bàn tay.

Năm 1989. Chị Trang từ Sài gòn về ăn tết, chị biếu thím bộ đồ sa tanh màu xanh nước biển đậm bóng, chiếc quần vải đen và đôi dép da thấp. Sáng mồng một, thím mặc bộ đồ mới ưng ý đó đi chùa; như có linh tính nên thím đi thăm hầu hết người thân quen trong xóm: bà Năm trái cây, bà Tư Bờ, bà nội chị Liên …. Tối mồng 2, chị Táo dậy sớm xắc phở, nghe tiếng thím Hai nói to:

-Ơi.

Chị nhìn lại thấy thím ngồi bật lên:

-Không có ai kêu thím đâu. Thím ngủ lại đi.

Đó là điềm không hay báo trước bởi ngày xưa thím hay dặn: tối ngủ, ai kêu đừng ơi vì "họ" kêu mình đi theo. Và "Họ " theo thím là người âm, người chết.

Quả nhiên, sáng mồng 5, thím Hai đang ngồi vo gạo chợt ngã bật ngữa ra sau, thím la lên:

-Lùn đỡ tao dậy.

Lùn là tên gọi Thuấn, người em họ, con cậu Chín lên ở với mạ, Thuấn đỡ lên nhưng thím không biết gì nữa. Mạ cho mời ông bác sĩ Thực trên đường Nguyễn Trường Tộ, gần ty Thông tin của ba, tới khám, ông lắc đầu:

-Bà cụ bị tai biến.

Ông Tôn Thất Sam trên đường Phan Đình Phùng đến châm cứu nhưng thím vẫn nằm bất động. Mỗi sáng, Phương ghé tai thím hỏi:

-Thím mắc đi vệ sinh thì bóp tay con nghe.

Thím nghe biết, bóp tay. Phương lấy thau cho thím đi tiêu tiểu, lấy nước lau người, thay quần áo. Ngày nào thím không cần thì đến trưa Phương quay lại, thím mới đi vệ sinh nên mặc dù nằm lâu nhưng thím sạch sẽ, khô khan. Phương kiên nhẫn đút cho thím từng muỗng nước cháo hoặc sữa. Nhà có 4 chị em gái nhưng giờ chỉ còn mình Phương ở nhà. Phương trả hiếu công thím chăm em vất vả: ngoài việc lo cái ăn, cái mặc; mỗi tối thím pha cho em một chậu nước nóng pha muối ngâm chân cho khỏi nứt và một thau nhỏ để rửa người.

Sâm lại nhờ ông bác sĩ Thực đến thăm. Ông ngạc nhiên:

-Tội tưởng bà đi rồi chứ.

Chiều 14, chị Lan, y tá trong xóm ghé qua. Chị nói nhỏ với mạ:

-Thím thở hơi cá rồi đó.

Thím Hai là Phật tử thuận thành, thím nghĩ : *Đi chùa cả năm không bằng ngày rằm tháng giêng*. Thím mong cầu bá tánh thập phương thắp nhang lễ Phật và mình thân cô không con cái được hưởng theo.

Hôm sau, rằm tháng giêng, thím thở hơi cuối ; khuôn mặt bình yên nhưng đôi mắt hé không khép kín. Thím nuối Cẩn đi học ở Sài Gòn.

"Cả nhà đợi tôi, im lặng trong đau buồn. Mạ lên tiếng: mấy đứa vuốt mắt mà không được. Thím Hai đợi con về đó! Tôi bước tới, nhìn khuôn mặt hiền hòa của Thím, đôi mắt hơi mở hé. Tôi đưa tay lên trán Thím kéo nhẹ xuống mắt, thổn thức: con về đây rồi, Thím ơi! Lạ lùng thay, mắt Thím khép lại nhẹ nhàng như đang 1 giấc ngủ say.(trích" Người mẹ thứ hai. Phạm Gia Cẩn)"

Thím ra đi thanh thản bởi Cẩn, con trai cưng nhất của mình đã trưởng thành và thím mới đi rước dâu mới mấy tháng trước. Chỉ tiếc thím chưa thấy mặt đứa cháu nội sắp chào đời.

Ba mạ lo đám tang của thím chu đáo bởi cảm kích tấm chân tình của một người sống trọn tình cảm với gia đình mình. Cẩn xếp vào áo quan những

vật dụng mà thím quý nhất; Phương mặc cho thím bộ đồ xanh mặc Tết, để dưới chân thêm đôi dép mới.Theo sau quan tài, Cẩn ôm bát nhang, Sâm cầm di ảnh, Hoành bưng bài vị, Phương đi cạnh. Hình ảnh ba mạ, 4 người con đeo khăn tang, anh em chúng tôi, thân bằng láng giềng tiễn thím đến nghĩa trang Du Sinh khiến cả xóm xúc động, Nhiều người tự hỏi;

-Không biết nhà ông bà Triếp có người thân nào qua đời.

Trên mộ chí của thím ghi: Gia đình lập mộ. Ngoài tấm hình của thím để trong bàn thờ gia tiên của gia đình, thím còn được thờ ở nhà Cẩn, Sâm và Hoành

Từ năm 1961-1989, bà con hay bạn bè của gia đình không biết thím Hai thì chắc họ chưa từng bước chân vào nhà hay chỉ là bạn sơ giao. Và cho đến tận hôm nay, ngoài ba mạ, người thương yêu chúng tôi thật lòng không cần đáp trả ngẫm lại chỉ có thím Hai. Dáng thím lặng lẽ để dành phần cơm cho đứa đi học thêm về trễ, làm ruốc sả bỏ lon gô bới cho anh Hoàng trong trại cải tạo Lương Sơn, bóng thím in trên ánh lửa sáng sớm của lò phở, bên cạnh tôi ngồi tựa lưng học bài, nhẫn nại căm cụi đan từng chiếc áo, mũ len cho 4 đứa nhỏ…gợi nhớ đến một người phải thật thân thiết với gia đinh. Phải chăng thím Hai là em của ngoại tôi !

18.3.2021

Phạm Mai Hương